

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ
PHỤ TÙNG SÀI GÒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2026/CV-SMA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở GDCK TP Hồ Chí Minh

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG SÀI GÒN
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300542187
- Vốn điều lệ: 203.528.360.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 203.528.360.000 VND
- Địa chỉ: 205A Nguyễn Xí, Phường Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 028 3510 7888
- Số fax: 028 3551 2427
- Website: <https://thuydiendakglun.vcpholdings.com.vn/>
- Mã cổ phiếu: SMA
- Tiền thân là Công ty Thiết bị Phụ tùng TP. Hồ Chí Minh, một doanh nghiệp Nhà Nước có bề dày lịch sử hơn 40 năm hoạt động trong ngành Vật tư Thiết bị Phụ tùng. Từ ban vật tư Trung ương cục Miền Nam trước năm 1975 đến sau ngày đất nước Thống nhất, Công ty Thiết bị Miền Nam được hình thành trực thuộc Tổng Cục vật tư Miền Nam, trụ sở tại Số 08 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM; 1985 là Công ty Thiết bị Phụ tùng TP Hồ Chí Minh - Bộ Vật tư, rồi Bộ Thương Mại, nay là Bộ Công Thương.
- Chuyển đổi sở hữu thành Công ty Cổ phần: từ ngày 01/03/2005.
- Niêm yết: Đã niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh ngày 19/10/2010.
- Đã chuyển đổi 80,6 tỷ đồng trái phiếu sang cổ phiếu và niêm yết trên sàn chứng khoán vào ngày 30/08/2012; tăng vốn điều lệ từ 80,6 tỷ đồng lên 161,2 tỷ đồng.
- Đã thanh toán cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 18% và niêm yết trên sàn chứng khoán vào ngày 20/9/2018; tăng vốn điều lệ từ 161,2 tỷ đồng lên 190,214 tỷ đồng.
- Đã thanh toán cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 7% và niêm yết trên sàn chứng khoán vào ngày 17/02/2021; tăng vốn điều lệ từ 190,214 tỷ đồng lên 203,528 tỷ đồng
- Các sự kiện khác:
 - + Ngày 01/10/2011 đã chính thức phát điện thương mại Nhà máy Thủy điện Đak Glun - tỉnh Bình Phước, công suất 18MW, Tổng mức đầu tư đã kiểm toán hoàn thành là 626 tỷ đồng.

+ Ngày 20/09/2020, Tòa án Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ra Bản án số 400/2020/HS-ST: Công ty CP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn liên quan đến phiên tòa xét xử vụ án Nguyễn Thành Tài và đồng phạm bị truy tố về tội "vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí", Công ty CP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn đã được triệu tập tham gia phiên tòa với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Vụ án này liên quan đến Dự án đầu tư tại khu đất số 8-12 Lê Duẩn mà Công ty CP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn tham gia vào năm 2010 và sau đó đã chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của công ty trong CTCP Đầu tư Lavennue cho Công ty TNHH Đầu tư Kinh Đô hưởng lợi 50.000.000.000 đồng. Theo Bản án, Công ty CP Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn phải nộp lại số tiền 50.000.000.000 đồng thu được từ việc chuyển nhượng cổ phần, để tịch thu sung ngân sách Nhà nước, đồng thời công ty được quyền liên hệ cơ quan thuế để hạch toán lại số thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp.

+ Ngày 05/10/2022, Công ty đã thực hiện nộp đủ 50.000.000.000 đồng cho cơ quan thi hành án.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Mua bán các loại phương tiện vận tải, thiết bị chuyên dùng, thiết bị bưu chính viễn thông, nguyên liệu vật tư cho sản xuất, hàng công nghiệp, hàng tiêu dùng như Điện tử - phân bón - kim loại màu - hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), phụ tùng, linh kiện đồng bộ phục vụ sản xuất và phục vụ bảo dưỡng - sửa chữa, vật liệu xây dựng, sản phẩm từ composite, hàng điện lạnh, Nông - lâm - thủy hải sản, đồ gỗ, hàng may mặc. Kinh doanh nhà hàng và lưu trú du lịch: khách sạn. Dịch vụ giao nhận hàng hóa, môi giới vận tải. Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa, cho thuê nhà xưởng, kho bãi, văn phòng, máy móc thiết bị. Mua bán ô tô, xe máy, tàu thủy, thiết bị đồng bộ phục vụ công nghiệp, vật liệu xây dựng. San lấp mặt bằng. Tháo dỡ công trình. Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi. Tư vấn xây dựng. Tư vấn đầu tư. Đại lý kinh doanh xăng dầu. Đại lý vận tải đường biển. Đại lý vé máy bay - ô tô - tàu hỏa. Chế biến nông - lâm - thủy sản, sản xuất hàng may mặc. Mua bán vật tư, trang thiết bị y tế. Kinh doanh nhà ở. Mua bán mỹ phẩm. Đầu tư xây dựng kinh doanh nhà ở, cao ốc, văn phòng cho thuê. Đầu tư xây dựng công trình thủy điện, khu du lịch. Mua bán phế liệu. Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô. Sản xuất đá mài, đá cắt (không hoạt động tại trụ sở); Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng (không hoạt động tại trụ sở). Trồng rừng và chăm sóc rừng lấy gỗ; trồng cây hồ tiêu, trồng cây cao su.

- Địa bàn kinh doanh:

- + 205A Nguyễn Xí, Phường Bình Thạnh, TPHCM
- + Phòng 311-18T1 Lê Văn Lương, Phường Yên Hoà, Hà Nội
- + Thôn 5, Xã Đak Nhau, Tỉnh Đồng Nai

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Công ty cổ phần
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Hội đồng quản trị ban hành Nghị quyết, Quyết định - Ban Tổng Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện.
- Các công ty con, công ty liên kết: *Không có*

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Trước mắt Công ty phải tiếp tục duy trì ổn định và phát triển hoàn thành chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện chiến lược hoạt động kinh doanh giai đoạn năm 2025 - 2030 của Công ty phù hợp với tình hình mới. Đẩy mạnh thực hiện tái cấu trúc bộ máy, tái cấu trúc vốn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Vận hành an toàn hiệu quả Nhà máy thủy điện Đăkglun đồng thời nghiên cứu đầu tư dự án năng lượng có hiệu quả tốt.
- Các mục phát triển bền vững (đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty):

+ *Về môi trường*: Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường hàng năm và định kỳ báo cáo kết quả tới các cơ quan liên quan theo đúng quy định, tiến hành trồng cây xanh quanh khu vực nhà máy, tổ chức thu gom, xử lý rác thải theo đúng các quy định ngành của Nhà nước.

+ *Về xã hội và cộng đồng*: Công ty đã có những đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế - xã hội của địa phương, bao gồm: Tạo việc làm cho người dân địa phương thông qua việc tuyển dụng lao động vào làm việc tại nhà máy và công trường, tăng thu nhập cho người dân; hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương; giảm tỷ lệ đói nghèo và tệ nạn xã hội; chăm lo giúp đỡ các gia đình chính sách, người có công với cách mạng; ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng do mưa bão, lũ lụt, cải thiện hệ thống cơ sở hạ tầng tại địa phương thông qua xây dựng, nâng cấp đường, xây dựng hệ thống đường điện, lắp đặt camera...

+ *Các mục tiêu phát triển bền vững mà Công ty theo đuổi*:

Các hành động triển khai	Thời gian thực hiện	Người thực hiện
Chạy 1.000km/năm/người	Từ tháng 1/2025 đến tháng 12/2025	Toàn thể CBCNV trong nhà máy
Đào tạo kỹ năng PCCC	Tháng 7/2025	Toàn thể CBCNV trong nhà máy
Đào tạo kỹ năng PCLB	Tháng 5,6/2025	Toàn thể CBCNV trong nhà máy
Đào tạo ATĐ, giá định sự cố	Tháng 9/2025	Toàn thể CBCNV trong nhà máy

5. Các rủi ro:

- Rủi ro chung:

+ Rủi ro về kinh tế: Dưới tác động của suy thoái kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng, sự suy thoái, khủng hoảng kinh tế sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và gián tiếp đến sản xuất kinh doanh điện năng.

+ Rủi ro về pháp luật: Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật chứng khoán...và các văn bản pháp luật chuyên ngành có liên quan, đặc biệt là các quy định liên quan đến sản xuất và kinh doanh điện năng. Với đặc điểm hệ thống luật hiện tại chưa hoàn chỉnh, thiếu tính ổn định và không nhất quán, khả năng vẫn có những thay đổi về luật, chính sách ưu đãi đầu tư, thuế...Điều này có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác hoạch định chiến lược dài hạn của Công ty.

- Rủi ro đặc thù:

+ Rủi ro về thời tiết: Điều kiện thời tiết là rủi ro chủ yếu có ảnh hưởng lớn nhất tới hoạt động trong lĩnh vực thủy điện của công ty. Biến đổi khí hậu làm thay đổi lượng mưa ảnh hưởng đến sản lượng phát của nhà máy thủy điện. Lượng trầm tích tăng lên cũng có thể làm tăng tốc độ bồi lắng lòng hồ và làm tuabin máy phát mau hư hỏng, dẫn tới giảm sản lượng phát điện. Trường hợp hạn hán kéo dài, lượng mưa giảm cả trong mùa mưa, làm lượng nước tích trong hồ chứa thấp hơn so với năng lực thiết kế làm ảnh hưởng lớn tới sản lượng điện sản xuất của nhà máy. Ngoài ra, các thiên tai khác như lũ quét và mưa lớn có thể gây thiệt hại về đường sá và các công trình đê đập của nhà máy, gây ra sự cố trong việc phát điện và tăng phí sửa chữa.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực tế năm 2025 (Theo BCKT)	Tỷ lệ (%)
I	Sản lượng điện	Kwh	64.561.500	80.662.520	124,94%
II	Doanh thu, thu nhập	đồng	72.284.209.173	83.253.711.422	115,18%
1	Doanh thu bán điện	đồng	62.305.106.173	74.490.676.492	119,56%
2	Doanh thu khác, thu nhập	đồng	9.979.103.000	8.763.034.930	87,81%
III	Tổng chi phí	đồng	60.554.116.418	55.798.119.880	92,15%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>đồng</i>	14.978.686.301	13.983.147.946	93,35%
IV	Lợi nhuận	đồng	11.730.092.755	27.455.591.542	234,06%
1	LN trước thuế	đồng	11.730.092.755	27.455.591.542	234,06%
2	Thuế TNDN	đồng	2.346.018.551	14.354.537.963	611,87%
3	LN sau thuế	đồng	9.384.074.204	13.101.053.579	139,61%

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN ĐIỀU HÀNH

- HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

HDQT với nhiệm kỳ hoạt động 05 năm. HDQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHCĐ, bao gồm:

Danh sách các thành viên HDQT:

Nhiệm kỳ 2025 - 2030:

+ Ông Trịnh Nguyên Khánh	- Chủ tịch HDQT
+ Ông Nguyễn Đình Hiến	- Thành viên HDQT
+ Ông Trần Đức Phú	- Thành viên HDQT
+ Ông Nguyễn Như Hiến	- Thành viên HDQT
+ Ông Nguyễn Thanh Phương	- Thành viên HDQT

- BAN KIỂM SOÁT:

Ban Kiểm soát do ĐHCĐ bầu ra và bãi nhiệm, với nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành cũng như báo cáo và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông.

Danh sách các thành viên Ban kiểm soát:

Nhiệm kỳ 2025 - 2030:

- + Bà Lê Thị Thanh Thủy
- + Ông Lâm Thanh Liêm
- + Ông Mai Văn Thạch
- Trưởng Ban kiểm soát
- Thành viên
- Thành viên

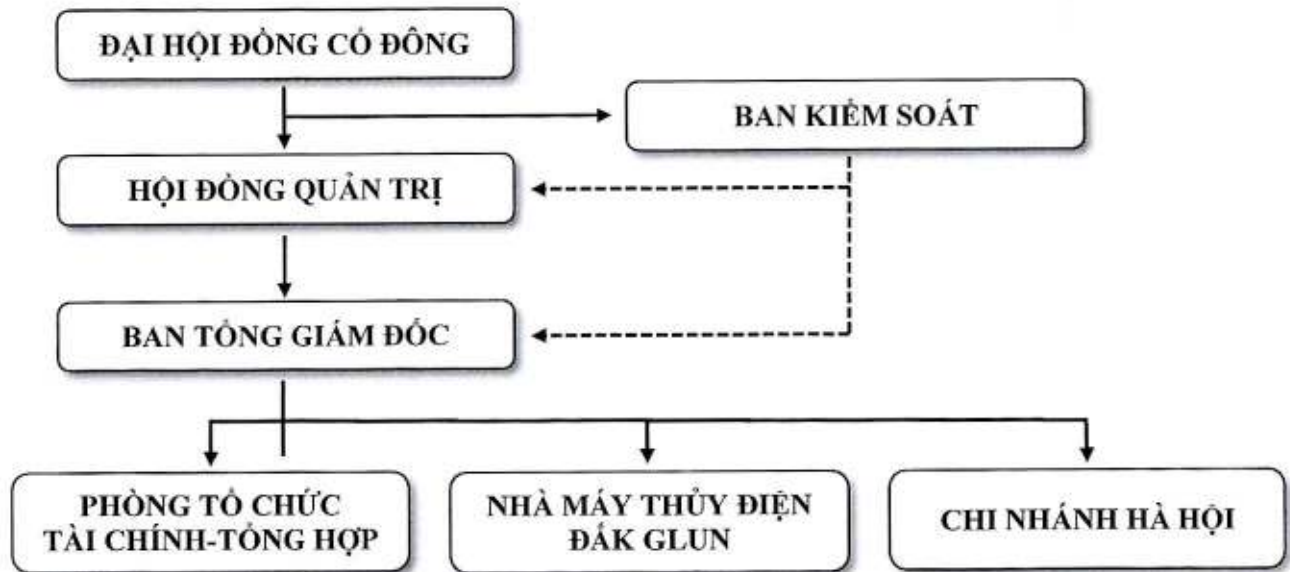
- BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

Ban Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm bao gồm 02 thành viên: 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người quản lý và điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày và là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Danh sách Ban Tổng Giám đốc:

- Ông Vũ Hà Nam
- Ông Nguyễn Thanh Phương
- Ông Nguyễn Việt Hoàng
- Tổng Giám đốc Công ty (Miễn nhiệm: 02/04/2025)
- Tổng Giám đốc Công ty (Bổ nhiệm: 02/04/2025)
- Phó Tổng Giám đốc Công ty

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY



2.2. SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁC THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

2.2.1 Ông Nguyễn Thanh Phương - Tổng giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Thanh Phương
- Giới tính: Nam
- Số CMTND/CCCD: 001079030110, Ngày cấp: 14/04/2021, Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
- Ngày tháng năm sinh: 27/07/1979
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 4 ngõ 238 phố Hoàng Ngân, Phường Yên Hoà, TP. Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0904321928
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

09/2001 – 11/2002	Phòng Kinh doanh – Công ty xây dựng cấp thoát nước - Vinaconex
-------------------	--

11/2002 – 11/2003	Học Tiếng Anh tại New Zealand
12/2003 – 02/2004	Công ty xây dựng cấp thoát nước - Vinaconex
02/2004 – 03/2006	Phòng kinh doanh - Công ty CP Siêu thị và XNK Thương mại Việt nam
06/2006 – 02/2010	TP Kinh doanh - Công ty TNHH Đầu tư TM Tràng Tiền
03/2010 – 06/2014	PGĐ Công ty CP SGD Bất động sản Vinaconex
06/2014 – 09/2015	PGĐ Ban Xây dựng - Công ty CP Vinaconex 3
10/2015 – 09/2017	Phó Giám đốc Ban KTĐT Công ty CP Xây dựng và Năng lượng VCP
10/2017- nay	Giám đốc Ban TCHC Công ty CP Xây dựng và Năng lượng VCP
04/2025 - nay	Tổng Giám Đốc - CTCP Thiết bị phụ tùng Sài Gòn

- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty
- ✓ Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- ✓ Trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- ✓ Số cổ phần do những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần
- ✓ Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không có
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

2.2.2 Ông Nguyễn Việt Hoàng – Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng (Bổ nhiệm ngày 15/9/2023)

- Họ và tên: Nguyễn Việt Hoàng
- Giới tính: Nam
- Số CMND/ hộ chiếu: 001082033495 ngày cấp: 18/12/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
- Ngày tháng năm sinh: 14/12/1982
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Yên Hòa - Cầu Giấy - TP Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 24 Hàng Cân, Phường Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0986036699
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế (Học viên tài chính); Chuyên ngành Kế toán; Thạc sĩ kinh tế: Chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng; Kiểm toán viên quốc gia (CPA Việt Nam).
- Quá trình công tác:

01/2006 - 01/2012	Kiểm toán viên tại Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long - TDK;
02/2012 - 04/2013	Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch tại Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex;
05/2013 - 07/2018	Kế toán trưởng tại Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng;

02/2017 - 09/2023	Phó Giám đốc Ban Tài chính - Kế hoạch tại Công ty cổ phần xây dựng và năng lượng VCP;
08/2018 - 03/2021	Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Thủy điện Bái Thượng;
05/2020 - nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn;
09/2023 - nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Thiết bị phụ tùng Sài Gòn

- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng
- ✓ Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.
- ✓ Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- ✓ Trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- ✓ Số cổ phần do những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần
- ✓ Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không có
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không có
- ✓ Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Từ ngày 01/01/2025 đến hết 31/12/2025: Cán bộ công nhân viên gồm 17 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Các khoản đầu tư lớn: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết: *Không có*

Các công ty con, công ty liên kết: Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết: *không có*

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính

Chi tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	430.043.577.887	408.353.363.492	94,96%
Doanh thu thuần	66.094.933.378	76.246.541.181	115,36%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	15.925.632.923	32.011.982.620	201,01%
Lợi nhuận khác	(260.744.804)	(4.556.391.078)	1747,45%
Lợi nhuận trước thuế	15.664.888.119	27.455.591.542	175,27%
Lợi nhuận sau thuế	13.008.602.645	13.101.053.579	100,71%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5%	5%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	3,23	2,54	78,54%
+ Hệ số thanh toán nhanh			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	3,19	2,51	78,67%

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,44	0,41	92,08%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,79	0,68	86,67%

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	27	30	110,98%
Hàng tồn kho bình quân	1.341.357.825	1.149.465.295	85,69%
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,15369	0,18672	121,49%

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,197	0,172	87,30%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,0541	0,0540	99,83%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,0302	0,0321	106,06%

5. Cơ cấu cổ đông:

a) Cổ phần:

+ Tổng số đang lưu hành: 20.352.836 cổ phần.

+ Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 20.352.836 cổ phần

(Theo danh sách chốt của Trung tâm lưu ký chứng khoán VN ngày 17/11/2025)

Stt	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Trị giá (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
1	Cá nhân trong nước	401	9.063.954	90.639.540.000	44,53%

2	Tổ chức trong nước	09	11.277.008	112.770.080.000	55,41%
3	Tổ chức nước ngoài	04	7.669	76.690.000	0,04%
4	Cá nhân nước ngoài	05	4.205	42.050.000	0,02%
Tổng cộng		419	20.352.836	203.528.360.000	100%

- b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: *Không*
c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: *Không*
d) Các chứng khoán khác: *Không*

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Đặc thù của Nhà máy thủy điện là việc sản xuất điện năng chỉ dựa vào thế năng của nước (chiều cao cột nước) nên không sử dụng các loại nguyên vật liệu khác

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

- Như đã nêu trên, việc sản xuất điện năng của nhà máy thủy điện không sử dụng các nguồn năng lượng khác.

6.3. Tiêu thụ nước: Nguồn cung cấp và lượng nước sử dụng: Nguồn cung cấp là nước do mưa tự nhiên được tích ở hồ chứa.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Đến ngày 31/12/2025 công ty hiện có 17 người lao động với mức lương bình quân: 18.000.000 đồng người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- 100% CBCNV được tham gia BHXH, BHYT, BHTN và các chính sách phúc lợi: ốm đau, thai sản..., được khám sức khỏe định kỳ

- Phúc lợi: Công ty duy trì chế độ trả lương cho CBCNV đảm bảo đúng hạn. Hàng năm CBCNV Công ty được hưởng các chế độ phúc lợi vào các dịp lễ tết, sinh nhật, tổ chức cho toàn thể CBCNV tham quan nghỉ dưỡng.

c) Hoạt động đào tạo người lao động.

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm: 64 giờ, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

- Hỗ trợ bà con nghèo ăn tết: 13.000.000 đồng

III. Báo cáo đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Về công tác vận hành Nhà máy thủy điện Đăkglun:

1.1. Các thay đổi:

Năm 2025, Nhà máy thủy điện Đăk Glun tiếp tục có các điều chỉnh và đưa ra các giải pháp nhằm tối ưu hóa công tác vận hành, cụ thể:

- Hiệu chỉnh lại toàn bộ hệ thống quy trình vận hành phù hợp với công tác vận hành thực tế của nhà máy: Hình ảnh hóa quy trình và chi tiết từng thiết bị cụ thể.

- Quy định vận hành công suất tối ưu nhất giờ cao điểm vào mùa khô; Chuẩn hóa nguyên tắc và trình tự vận hành khối tổ máy theo khung giờ, theo mùa và theo cột nước cụ thể, chi tiết.
- Lắp hệ thống camera giám sát toàn bộ thiết bị nhà máy và theo dõi các thông số kỹ thuật của khối tổ máy; Tối ưu hóa công tác vận hành 03 ca 04 kíp với 01 kíp trực có 02 người và 01 kíp gồm 02 người luôn đi hành chính để đảm bảo vận hành liên tục và xử lý các sự cố, sửa chữa nhỏ; khi có sự cố hoặc sửa chữa lớn nhà máy huy động toàn bộ nhân viên vận hành để tập trung xử lý đảm bảo công tác vận hành liên tục.
- Sử dụng phần mềm KIV để theo dõi và dự báo lượng mưa trên lưu vực và tính toán lưu lượng nước về hồ; Tính toán cụ thể thời gian chạy máy, lưu lượng chạy máy cho từng thời gian cụ thể; Giảm suất tiêu hao nước.
- Áp dụng các công cụ quản lý hiện đại: Phần mềm SAP, Base, Google sheet, sharepoint, ISO, 5S ... để nâng cao hiệu suất công việc.
- Thực hiện tiêu tu 02 khối tổ máy, thiết bị phụ trợ và các trạm 110kV.
- Đầu tư thêm các thiết bị cần thiết để đảm bảo duy trì công tác vận hành hoạt động liên tục.

1.2. Kết quả đạt được:

- Lưu lượng về hồ trung bình: 38,25 m³/s (bằng 121% so với năm 2024: 31,48 m³/s)
- Sản lượng phát điện: 80.662.520 kwh (bằng 125,66% so với năm 2024: 64.189.843 kwh)
- Doanh thu phát điện: 74.490.676.492 đồng (bằng 119,84% so với năm 2024: 62.156.002.512 đồng)
- Tổng số giờ phát điện: đạt hơn 4.306 giờ tăng 23% so với năm 2024 (3.500 giờ)
- Số lần sự cố: có 31 lần, tăng 6 lần so với năm 2024, nhưng thiệt hại tới doanh thu do sự cố gây ra giảm 26,7 so với năm 2024
- Hiệu suất phát điện: Suất tiêu hao trung bình đạt 8,76 m³/kwh thấp hơn năm 2024 (8,90m³/kwh)
- Tai nạn cháy, nổ: không xảy ra
- Vi phạm các quy định nhà nước: không xảy ra

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025: (Bảng chi tiết tại II.1)

Về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025: Sản lượng điện đạt: 80.662.520 kwh, Doanh thu bán điện đạt: 74.490.676.492 đồng. Đến thời điểm hết năm 2025, Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là: 13.101.053.579 đồng.

3. Các công tác, hoạt động khác:

- Công tác bảo dưỡng thiết bị nhà máy được kiểm soát và thực hiện tiêu tu định kỳ hệ thống tổ máy H1&H2; Hệ thống phụ trợ: Trạm 110KV, cầu trục, Bơm tiêu - tháo cạn, Nén khí, AC-DC ...
- Duy trì thường xuyên công tác 5s tại nhà máy:
 - + Lắp đặt lại toàn bộ các biển hiệu quy định, hướng dẫn trong nhà máy;
 - + Khu vực kho thiết bị, vật tư được sắp xếp gọn gàng;
 - + Toàn nhà máy được vệ sinh, gọn gàng, sạch sẽ thường xuyên, tạo môi trường làm việc năng động cho toàn thể CBCNV;
- Công tác PCCC:
 - + Mời các đơn vị có chức năng về diễn tập PCCC cho CBCNV nhà máy;
 - + Sắp xếp lại toàn bộ hệ thống PCCC gọn gàng, ngăn nắp;
 - + Thay thế toàn bộ các biển PCCC đã cũ, mua bổ sung các thiết bị bị hư hỏng.
- Tổ chức cho CBCNV đi du lịch, Khám sức khỏe định kỳ, trang bị bảo hộ lao động cho người lao động.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

a. Sản lượng phát điện năm 2025:

Sản lượng phát điện năm 2025 đạt 80.662.520 Kwh (124,94 % so với kế hoạch), tăng 16.101.020 Kwh so với KH và bằng 125,66% so với năm 2024 (64.819.843 Kwh). Tăng sản lượng phát điện do tình hình thủy văn trong 6 tháng cuối năm 2025 lượng nước về tốt và thuận lợi.

b. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Doanh thu sản xuất điện năm 2025 đạt 74,490 tỷ đồng (119,56% so với kế hoạch), tăng 12,185 tỷ đồng so với KH và đạt 119,84% so với năm 2024 (62,156 tỷ đồng).
- Doanh thu khác và thu nhập:
 - + Trong năm 2025 đạt 8,763 tỷ đồng đạt 87,81% tương ứng giảm 1,216 tỷ đồng so với kế hoạch năm và giảm 2,436 tỷ đồng so với năm 2024.

Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: Doanh thu phát điện cao hơn so với kế hoạch mặt khác trong năm công ty tiết kiệm các khoản chi phí nên dẫn tới Lợi nhuận sau thuế năm 2025 là: 13,101 tỷ đồng tăng 39,61% so với kế hoạch năm 2025.

c. Về công tác quản lý và giám sát hoạt động tài chính:

Căn cứ tình hình thực tế trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nhiều giải pháp tính toán và kế hoạch dòng tiền của Công ty một cách hợp lý. Do đó tình hình tài chính của Công ty trong năm 2025 vẫn giữ được ổn định so với các năm trước và trong khả năng kiểm soát.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

- Ban điều hành và tập thể CBCNV trong Công ty đã phấn đấu và nỗ lực hết mình trong việc triển khai các hoạt động SXKD theo sát kế hoạch đề ra, công tác đầu tư, nhiệm vụ quản lý, vận hành và khai thác hiệu quả của dự án với mục tiêu đạt hiệu quả cao nhất. Ban điều hành cũng thường xuyên có những đề xuất, kiến nghị kịp thời, giải pháp phù hợp để tham mưu cho Hội đồng quản trị nhằm tăng cường hiệu quả và chất lượng công việc, tiết giảm các chi phí.
- Ban điều hành là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động, sáng tạo trong quản lý điều hành. Luôn bám sát thực tế, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ và của Hội đồng quản trị.
- Trong năm 2025, Ban điều hành Công ty đã đề xuất và thực hiện được nhiều biện pháp, giải pháp tài chính đồng bộ làm tăng doanh thu, tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty như: Điều hành hoạt động phát điện một cách hài hòa, hợp lý, tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý, cân đối nguồn vốn và điều chỉnh kế hoạch trả nợ hợp lý.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Năm 2025, Hội đồng quản trị tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, tăng cường năng lực quản trị, đề ra các chiến lược và giải pháp nhằm chỉ đạo và điều hành công tác SXKD của Công ty, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức kế hoạch.
- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định liên quan đến công tác quản lý Công ty làm cơ sở định pháp lý cho Ban Điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, củng cố, sắp xếp mô hình quản lý phù hợp với quy mô hoạt động của Công ty trong thời gian tới để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao nhất.
- Phối hợp cùng Ban Kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đạt được độ an toàn về tài chính, minh bạch hóa các hoạt động.
- Chỉ đạo Ban điều hành tích cực tìm kiếm, nghiên cứu, hợp tác đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực ngành nghề kinh doanh chính là thế mạnh của Công ty như năng lượng và xây dựng, trên cơ sở tính toán phải đảm bảo thực sự mang lại hiệu quả, đồng thời, cân đối nguồn vốn, dòng tiền một cách hợp lý nhằm mục tiêu mang lại lợi ích tối đa cho các cổ đông.
- Thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh năm 2025 nhằm phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức tất cả

các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, trong đó đặc biệt, hai chỉ tiêu chính là doanh thu và lợi nhuận được đặt lên hàng đầu.

IV. Quản trị công ty.

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác).

Stt	Tên tổ chức / cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Chức vụ tại Công ty khác	Số CP có quyền biểu quyết tại ngày 31/12/2025	Thành viên HĐQT độc lập	Ghi chú
1	Trịnh Nguyên Khánh	Chủ tịch HĐQT			x	Bổ nhiệm từ ngày 01/04/2025
	Trịnh Nguyên Khánh		Chủ tịch HĐQT- Công ty cổ phần Thủy điện Xuân Minh			Từ ngày 20/04/2021
	Trịnh Nguyên Khánh		Chủ tịch HĐQT- Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng			Từ ngày 20/04/2021
	Trịnh Nguyên Khánh		Phó TGD - Công ty cổ phần xây dựng và năng lượng VCP			Từ ngày 13/10/2021
3	Trần Đức Phú	UV HĐQT		906.159		Bổ nhiệm từ ngày 01/04/2025
4	Nguyễn Đình Hiền	UV HĐQT		51.187		Bổ nhiệm từ ngày 01/04/2025
5	Nguyễn Thanh Phương	UV HĐQT		0	x	Bổ nhiệm từ ngày 01/04/2025
6	Nguyễn Như Hiền	UV HĐQT		0	x	Bổ nhiệm từ ngày 01/04/2025

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Tiểu ban thư ký thuộc Hội đồng quản trị

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã có 08 phiên họp và ban hành được 01 Nghị quyết và 13 Quyết định thuộc thẩm quyền được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (Danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành):

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty	Số CP có quyền biểu quyết tại ngày 31/12/2025	Ghi chú
1	Lâm Thanh Liêm	Thành viên	0	Bổ nhiệm từ ngày 01/04/2025
2	Lê Thị Thanh Thủy	Trưởng Ban	0	Bổ nhiệm từ ngày 01/04/2025
3	Mai Văn Thạch	Thành viên	0	Bổ nhiệm từ ngày 01/04/2025

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập mới để HĐQT bổ nhiệm đơn vị kiểm toán theo ủy quyền của Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.

Ban Kiểm soát đã tập trung kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty, lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác hàng quý, xác định nội dung trọng điểm cho từng hoạt động đầu tư hay vận hành để xây dựng nội dung kiểm soát phù hợp.

Tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT Công ty hàng quý, năm đồng thời đã có những góp ý, ý kiến tham gia về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty.

Kiểm tra, rà soát các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT để triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2025, đánh giá những chỉ tiêu đạt được và chưa đạt, có phân tích nguyên nhân cụ thể.

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên công tác quản trị, điều hành việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban TGD theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã ban hành và Điều lệ của Công ty.

Rà soát các quy định, quy chế nội bộ của công ty, đưa ra các khuyến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế công ty và pháp luật quy định.

Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty; Tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán; về quản lý khai thác tài sản, về doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh và đầu tư, từ đó đề xuất kiến nghị kịp thời với Công ty.

Kiểm soát Báo cáo tài chính đã được Công ty Kiểm toán soát xét 06 tháng đầu năm và cả năm 2025, có ý kiến đóng góp đảm bảo báo cáo được lập theo chuẩn mực, phản ánh trung thực tình hình tài chính của công ty.

Ban kiểm soát tham gia các ý kiến đóng góp cho công tác quản trị hoạt động SXKD của Công ty.

Một số hoạt động khác theo phân công nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông.

Các thành viên Ban kiểm soát đã nỗ lực phát huy năng lực chuyên môn, kinh nghiệm trong việc giám sát hoạt động tài chính, giám sát việc quản lý và điều hành của HĐQT và Ban TGD để hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, góp phần cùng HĐQT và bộ máy điều hành thực hiện tốt những chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát.

a) Thu nhập Hội đồng quản trị:

Họ tên	Chức danh	Thu nhập	Ghi chú
Trịnh Nguyên Khánh	Chủ tịch HĐQT	60.000.000	Thu nhập năm 2025
Nguyễn Đình Hiền	TV HĐQT	48.000.000	Thu nhập năm 2025
Trần Đức Phú	TV HĐQT	48.000.000	Thu nhập năm 2025
Nguyễn Thanh Phương	TV HĐQT	493.465.218	Thu nhập năm 2025
Nguyễn Như Hiến	TV HĐQT	48.000.000	Thu nhập năm 2025
Tổng cộng		697.465.218	

b) Thu nhập Ban kiểm soát:

Họ tên	Chức danh	Thu nhập	Ghi chú
Lê Thị Thanh Thủy	Trưởng ban	36.000.000	Thu nhập năm 2025
Lâm Thanh Liêm	Thành viên	18.000.000	Thu nhập năm 2025
Mai Văn Thạch	Thành viên	18.000.000	Thu nhập năm 2025
Tổng cộng		72.000.000	

c) Thu nhập Ban điều hành

Họ Tên	Chức danh	Thu nhập	Ghi chú
Nguyễn Thanh Phương	TV HĐQT - TGD	493.465.218	Thu nhập năm 2025
Nguyễn Việt Hoàng	Phó TGD kiêm KTT	715.290.608	Thu nhập năm 2025

d) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: không phát sinh

e) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

- Hợp đồng sửa chữa tiêu tu tổ máy H1-H2 và các thiết bị phụ trợ với Công ty cổ phần cơ điện VCP, trị giá thực hiện hợp đồng: 819.472.500 đồng
- Hợp đồng cung cấp dịch vụ quản lý vận hành nhà máy và cho thuê văn phòng với Công ty cổ phần xây dựng và năng lượng VCP: 295.555.555 đồng
- Hợp đồng cho vay vốn giữa Công ty với Công ty cổ phần xây dựng và năng lượng VCP, trị giá thực hiện hợp đồng: 10.000.000.000 đồng

f) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đúng các quy định của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

V. Báo cáo tài chính

Ý kiến kiểm toán: Ý kiến của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần thiết bị phụ tùng Sài Gòn tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025, phù hợp chuẩn

mức và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Đỗ Mạnh Cường - Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0744-2023-002-1

Hà Nội, ngày 03/03/2026

Hoàng Đức Anh - Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 4876-2024-002-1

Báo cáo tài chính được kiểm toán

Theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị đã chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần thiết bị phụ tùng Sài Gòn năm 2025.

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025 bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bảng thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO

PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thanh Phương



Appendix IV
ANNUAL REPORT

((Enclosed with Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, issued by the Minister of Finance))

**SAIGON MACHINERY SPARE PARTS
JOINT STOCK COMPANY**

**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

No: 15/2026/CV-SMA

Ho Chi Minh City, March 18, 2026

ANNUAL REPORT 2025

To: - State Securities Commission
- Ho Chi Minh City Stock Exchange

I. General Information:

1. Overview:

- Company Name: SAIGON MACHINERY SPARE PARTS JOINT STOCK COMPANY
- Enterprise Registration Certificate No.: 0300542187
- Charter Capital: VND 203,528,360,000
- Owner's Equity: VND 203,528,360,000
- Head Office Address: 205A Nguyen Xi, Ward Binh Thanh, Ho Chi Minh City
- Telephone: +84 28 3510 7888
- Fax: +84 28 3551 2427
- Website: <https://thuydiendakglun.vcpholdings.com.vn/>
- Stock Code: SMA

- The company was formerly known as Ho Chi Minh City Machinery Spare Parts Company, a state-owned enterprise with over 40 years of experience in the supply of materials, equipment, and spare parts. Its origins trace back to the Central Material Division of the Southern Bureau before 1975.

After national reunification, the Southern Machinery Company was established under the Southern General Department of Materials, headquartered at No. 08 Le Duan, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City.

In 1985, it became the Ho Chi Minh City Machinery Spare Parts Company, under the Ministry of Materials, later the Ministry of Trade, and currently under the Ministry of Industry and Trade.

Converted to a Joint Stock Company on March 1, 2005.

Listed on the Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) on October 19, 2010.

Bond Conversion:

Converted VND 80.6 billion in bonds into shares and listed them on the stock exchange on August 30, 2012, increasing charter capital from VND 80.6 billion to VND 161.2 billion.

2017 Dividend Payment: Issued stock dividends at 18% and listed additional shares on September 20, 2018, increasing charter capital to VND 190.214 billion.

2019 Dividend Payment: Issued stock dividends at 7% and listed additional shares on February 17, 2021, increasing charter capital to VND 203.528 billion.

Key Events:



October 1, 2011: The company officially commenced commercial operation of the Dak Glun Hydropower Plant in Binh Phuoc Province, with an installed capacity of 18MW. The total audited investment cost of the project was VND 626 billion.

September 20, 2020: The People's Court of Ho Chi Minh City issued Judgment No. 400/2020/HS-ST, in which Saigon Machinery Spare Parts JSC was summoned as an involved party in the trial concerning Nguyen Thanh Tai and co-defendants, who were prosecuted for violations of state asset management regulations, causing losses and wastefulness.

The case was related to the investment project at 8-12 Le Duan, in which Saigon Machinery Spare Parts JSC participated in 2010.

The company later transferred its entire stake in Lavennue Investment JSC to Kinh Do Investment Co., Ltd., generating a profit of VND 50 billion.

According to the court ruling, Saigon Machinery Spare Parts JSC was required to return VND 50 billion to the state budget, while also being entitled to adjust its corporate income tax liabilities accordingly.

October 5, 2022: The company fully settled the VND 50 billion payment to the enforcement agency.

2. Business Sectors and Operating Locations

• Business Sectors:

- Trading of transportation vehicles, specialized equipment, telecommunication devices, raw materials for production, industrial goods, consumer goods including electronics, fertilizers, non-ferrous metals, chemicals (excluding hazardous chemicals), spare parts, and components for manufacturing, maintenance, and repair.
- Construction of civil, industrial, transportation, and hydropower infrastructure; consultancy services for construction and investment; land leveling and demolition services.
- Investment in hydropower projects, renewable energy, and real estate, including residential, commercial buildings, and office leasing.
- Logistics services, freight forwarding, warehousing, vehicle leasing, machinery rental, petroleum agency, maritime transport agency, and tourism services, including hotel and restaurant operations.
- Processing of agricultural, forestry, and aquatic products; manufacturing of hand tools, metal goods, grinding stones, and cutting tools (excluding on-site production).
- Trading in medical equipment, supplies, cosmetics, and recycled materials.
- Afforestation and forest care for timber production; plantation of rubber and pepper.

• Operating Locations:

- 205A Nguyen Xi, Binh Thanh Ward, Ho Chi Minh City
- Room 311-18T1, Le Van Luong Street, Yen Hoa Ward, Hanoi
- Hamlet 5, Dak Nhai Commune, Dong Nai Province

3. Corporate Governance, Business Structure, and Management System

- **Governance Model:** Joint Stock Company
- **Management Structure:** The Board of Directors (BOD) issues Resolutions and Decisions, while the Executive Board (Management) is responsible for implementation.
- **Subsidiaries and Affiliates:** The company currently has no subsidiaries or affiliated entities.

4. Development Strategy

• Short-Term Objectives:

- Maintain operational stability and achieve business targets as set by the General Meeting of Shareholders (GMS).

- Continue refining and implementing the company's 2025–2030 strategic business plan to adapt to market conditions.
- Accelerate corporate restructuring, including organizational and financial restructuring, to enhance operational efficiency.
- **Medium- and Long-Term Strategies:**
 - **Energy Expansion:** Ensure the safe and efficient operation of the Dak Glun Hydropower Plant, while exploring investment opportunities in high-potential energy projects.
- **Sustainability Goals:**
 - **Environmental Commitment:**
 - Conduct annual environmental quality monitoring and submit compliance reports to regulatory authorities.
 - Implement green initiatives such as afforestation around operational sites.
 - Ensure waste collection and treatment comply with industry standards and government regulations.
 - **Social Responsibility & Community Engagement:**
 - Job creation: Employ local labor for power plants and construction projects, increasing community income levels.
 - Economic Development: Contribute to local economic growth and poverty reduction.
 - Social Welfare: Support policy beneficiaries, war veterans, and disaster-affected communities.
 - Infrastructure Improvement: Invest in roads, electrical systems, and security infrastructure (e.g., surveillance cameras) to enhance local living standards.
 - **Sustainability Objectives:**
 - Promote green energy solutions.
 - Strengthen corporate social responsibility (CSR) initiatives.
 - Align business operations with environmental, social, and governance (ESG) best practices.

Implementation Actions	Execution Period	Responsible Party
Run 1,000 km per year per person (Minimum 80 km/month/person)	January 2025 – December 2025	All employees in the plant
Fire Prevention & Fighting (FPP) Training	July 2025	All employees in the plant
Flood & Storm Prevention (FSP) Training	May – June 2025	All employees in the plant
Electrical Safety Training & Incident Simulation	September 2025	All employees in the plant

5. Risks:

- General Risks:

- **Economic Risks:** The global economic downturn, including Vietnam, poses a significant threat to business operations. Economic crises and recessions can heavily impact companies across industries, indirectly affecting electricity production and business operations.
- **Legal Risks:** The Company's business activities are subject to regulations under the Enterprise Law, Investment Law, Securities Law, and various industry-specific legal frameworks, particularly those governing electricity production and sales. Given the incomplete, inconsistent, and frequently changing nature of Vietnam's legal system, potential amendments to laws, investment incentives, and tax policies may impact the Company's operations and long-term strategic planning.

Industry-Specific Risks

- **Weather-Related Risks:**
 - Weather conditions represent the most significant risk factor for hydropower operations. Climate change alters rainfall patterns, directly affecting hydropower generation output.
 - Increased sedimentation can accelerate reservoir siltation, leading to faster turbine wear and reduced electricity output.
 - Prolonged droughts and lower-than-expected rainfall, even in the wet season, may result in insufficient water storage in reservoirs, significantly affecting power generation.
 - Natural disasters such as flash floods and heavy storms can damage roads, dams, and other infrastructure, leading to operational disruptions and higher maintenance costs.

II. Business Performance During the Year

1. Production and Business Operations

No.	Indicator	Unit	2025 Plan	2025 Actual (as per FS)	Achievement (%)
I	Electricity Output	Kwh	64.561.500	80.662.520	124,94%
II	Revenue & Income	VND	72.284.209.173	83.253.711.422	115,18%
1	Electricity Sales Revenue	VND	62.305.106.173	74.490.676.492	119,56%
2	Other Revenue & Income	VND	9.979.103.000	8.763.034.930	87,81%
III	Total Expenses	VND	60.554.116.418	55.798.119.880	92,15%
	- Interest Expense	VND	14.978.686.301	13.983.147.946	93,35%
IV	Profit	VND	11.730.092.755	27.455.591.542	234,06%
1	Pre-Tax Profit	VND	11.730.092.755	27.455.591.542	234,06%
2	Corporate Income Tax (CIT)	VND	2.346.018.551	14.354.537.963	611,87%
3	Net Profit after Tax	VND	9.384.074.204	13.101.053.579	139,61%

2. Organization and Human Resources:

2.1. BOARD OF DIRECTORS, SUPERVISORY BOARD, AND EXECUTIVE MANAGEMENT

Board of Directors (BOD)

The Board of Directors serves a **5-year term** and holds full authority to act on behalf of the Company, except for matters reserved for the General Meeting of Shareholders (GMS).

List of BOD Members

Term: 2025 - 2030

- **Mr. Trinh Nguyen Khanh** - Chairman of the Board
- **Mr. Nguyen Dinh Hien** - Board Member
- **Mr. Tran Duc Phu** - Board Member
- **Mr. Nguyen Nhu Hien** - Board Member
- **Mr. Nguyen Thanh Phuong** - Board Member

Supervisory Board (SB)

The Supervisory Board is elected and dismissed by the General Meeting of Shareholders, with the responsibility of overseeing the activities of the Board of Directors and the Executive Management. The SB reports to and is accountable to the General Meeting of Shareholders.

List of Supervisory Board Members

Term: 2025 - 2030

- **Ms. Le Thi Thanh Thuy** - Head of the Supervisory Board
- **Mr. Lam Thanh Liem** - Member
- **Mr. Mai Van Thach** - Member

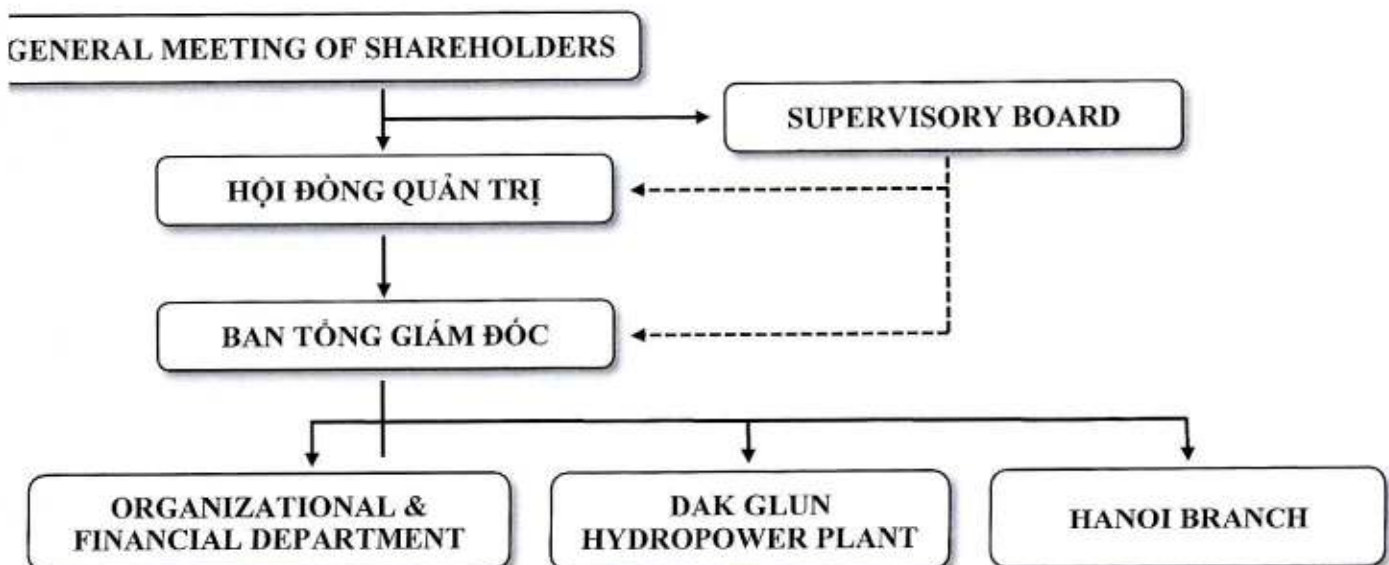
Executive Management Team

The Executive Management Team is appointed and dismissed by the Board of Directors and consists of two members: one CEO and one Deputy CEO. The CEO is responsible for overseeing daily business operations and serves as the legal representative of the Company.

List of Executive Management Team Members

- **Mr. Vu Ha Nam** – General Director (CEO) (*Dismissed on 02/04/2025*)
- **Mr. Nguyen Thanh Phuong** – General Director (*Appointed on 02/04/2025*)
- **Mr. Nguyen Viet Hoang** – Deputy CEO

COMPANY MANAGEMENT STRUCTURE



2.2. BIOGRAPHY OF EXECUTIVE MANAGEMENT AND CHIEF ACCOUNTANT

2.2.1 Mr. Nguyen Thanh Phuong – General Director (CEO)

- **Full Name:** Nguyen Thanh Phuong
- **Gender:** Male
- **ID Number:** 001079030110, Issued on: 14/04/2021, Issued by: **Police Department on Residence Management and National Data on Population**
- **Date of Birth:** 27/07/1979
- **Place of Birth:** Hanoi, Vietnam
- **Nationality:** Vietnamese
- **Ethnicity:** Kinh
- **Permanent Address:** No. 4, Alley 238 Hoang Ngan Street, Yen Hoa Ward, Hanoi City, Vietnam
- **Contact Number:** +84 904321928
- **Education Level:** 12/12
- **Professional Qualification:** Bachelor's Degree in Finance Master of Business Administration (MBA)
- **Career History:**

Sep 2001 – Nov 2002	Sales Department, Vinaconex Water Supply and Drainage Construction Company
Nov 2002 – Nov 2003	English Language Study, New Zealand
Dec 2003 – Feb 2004	Vinaconex Water Supply and Drainage Construction Company
Feb 2004 – Mar 2006	Sales Department, Vietnam Supermarket and Trading Import–Export Joint Stock Company
Jun 2006 – Feb 2010	Head of Sales Department, Trang Tien Investment and Trading Co., Ltd
Mar 2010 – Jun 2014	Deputy Director, Vinaconex Real Estate Trading Floor Joint Stock Company
Jun 2014 – Sep 2015	Deputy Director, Construction Department, Vinaconex 3 Joint Stock Company
Oct 2015 – Sep 2017	Deputy Director, Investment and Economic Department, VCP Construction and Energy Joint Stock Company
Oct 2017 – Present	Director of Organization and Administration Department, VCP Construction and Energy Joint Stock Company
Apr 2025 – Present	Chief Executive Officer (CEO), Saigon Equipment and Spare Parts Joint Stock Company

- ✓ Position: Board Member & Chief Executive Officer
- ✓ Shares Owned: 0 shares
- ✓ Details:
 - Personal Ownership: 0 shares
- ✓ Shares Held by Related Persons: 0 shares
- ✓ Legal Violations (if any): None
- ✓ Outstanding Debts to the Company (if any): None

Related Interests in the Company: None

2.2.2 Mr. Nguyen Viet Hoang – Deputy CEO & Chief Accountant (Appointed on September 15, 2023)

- **Full Name:** Nguyen Viet Hoang

- **Gender:** Male
- **ID Number:** 001082033495
 - **Date of Issue:** December 18, 2021
 - **Issued by:** Police Department for Administrative Management of Social Order
- **Date of Birth:** December 14, 1982
- **Place of Birth:** Hanoi, Vietnam
- **Nationality:** Vietnamese
- **Ethnicity:** Kinh
- **Hometown:** Yen Hoa - Cau Giay - Hanoi
- **Permanent Address:** 24 Hang Can, Hoan Kiem Ward, Hanoi
- **Contact Number:** 0986 036 699
- **Education Level:** 12/12
- **Professional Qualifications:**
 - Bachelor's Degree in Economics (Academy of Finance), Major: Accounting
 - Master's Degree in Economics, Major: Finance & Banking
 - Certified Public Accountant (CPA Vietnam)

Professional Experience:

Time Period	Position - Company
01/2006 - 01/2012	Auditor - Thang Long - TDK Audit & Consulting Co., Ltd.
02/2012 - 04/2013	Finance & Planning Specialist - Vinaconex Energy Investment, Construction, and Development JSC
05/2013 - 07/2018	Chief Accountant - Bai Thuong Hydropower JSC
02/2017 - 09/2023	Deputy Director of Finance & Planning Department - VCP Construction & Energy JSC
08/2018 - 03/2021	Head of Supervisory Board - Bai Thuong Hydropower JSC
05/2020 - Present	Chief Accountant - Saigon Equipment and Accessories JSC
09/2023 - Present	Deputy CEO & Chief Accountant - Saigon Equipment and Accessories JSC

Current Positions Held at the Company:

- **Position:** Deputy CEO & Chief Accountant
- **Other Current Positions:** Deputy Director of Finance & Planning Department at VCP Construction & Energy JSC (until September 15, 2023)
- **Shares Owned:** 0 shares
- **Details:**
 - **Personal Ownership:** 0 shares
 - **Shares Held by Related Persons:** 0 shares
- **Legal Violations (if any):** None

- **Outstanding Debts to the Company (if any):** None

- **Related Interests in the Company:** None

Number of Employees & Summary of Labor Policies

- **Employment Period:** From January 1, 2025, to December 31, 2025

- **Total Employees:** 17 persons

3. Investment Activities and Project Implementation:

Major Investments:

This section outlines significant investments undertaken during the year, including financial investments and capital expenditures on major projects. For cases where the company has issued securities to finance projects, the report should specify the progress of these projects and analyze the reasons for achieving or not achieving the committed timeline.

- Major Investments in 2025: None
- Project Implementation Status: Not applicable

Subsidiaries and Associates:

A summary of the operations and financial performance of the company's subsidiaries and affiliated entities.

- Subsidiaries: None
- Affiliates: None

4. Financial Status:

a) Financial Performance

Indicator	2024	2025	% Change
Total Assets	430.043.577.887	408.353.363.492	94,96%
Net Revenue	66.094.933.378	76.246.541.181	115,36%
Operating Profit	15.925.632.923	32.011.982.620	201,01%
Other Income/(Loss)	(260.744.804)	(4.556.391.078)	1747,45%
Profit Before Tax	15.664.888.119	27.455.591.542	175,27%
Profit After Tax	13.008.602.645	13.101.053.579	100,71%
Dividend Payout Ratio	5%	5%	

b) Key Financial Ratios:

Indicator	2024	2025	% Change
1. Liquidity Ratios			
+ Current Ratio (Short-term assets / Short-term liabilities)	3,23	2,54	78,54%

Indicator	2024	2025	% Change
+ Quick Ratio (Short-term assets - Inventory / Short-term liabilities)	3,19	2,51	78,67%

2. Capital Structure Ratios	2024	2025	% Change
+ Debt to Total Assets	0,44	0,41	92,08%
+ Debt to Equity	0,79	0,68	86,67%

3. Operational Efficiency Ratios	2024	2025	% Change
+ Inventory Turnover (COGS / Avg. Inventory)	27	30	110,98%
Average Inventory	1.341.357.825	1.149.465.295	85,69%
Asset Turnover (Net Revenue / Total Assets)	0,15369	0,18672	121,49%

4. Profitability Ratios	2024	2025	% Change
+ Net Profit Margin (Net Profit / Net Revenue)	0,197	0,172	87,30%
+ Return on Equity (ROE) (Net Profit / Shareholder Equity)	0,0541	0,0540	99,83%
+ Return on Assets (ROA) (Net Profit / Total Assets)	0,0302	0,0321	106,06%

5. Shareholder Structure:

a) Shares Information:

- Total Outstanding Shares: 20,352,836 shares
- Freely Transferable Shares: 20,352,836 shares

(Based on the shareholder list as of November 17, 2025, issued by the Vietnam Securities Depository Center)

No.	Shareholder Category	Number of Shareholders	Shares Held	Value (VND)	Ownership Ratio (%)
1	Domestic Individual Investors	401	9.063.954	90.639.540.000	44,53%
2	Domestic Institutional Investors	09	11.277.008	112.770.080.000	55,41%
3	Foreign Institutional Investors	04	7.669	76.690.000	0,04%

No.	Shareholder Category	Number of Shareholders	Shares Held	Value (VND)	Ownership Ratio (%)
4	Foreign Individual Investors	05	4.205	42.050.000	0,02%
Total		419	20.352.836	203.528.360.000	100%

- b) Capital Investment Changes: None
- c) Treasury Stock Transactions: None
- d) Other Securities: None

6. Environmental and Social Impact Report:

6.1. Raw Material Management

- The hydropower plant generates electricity solely from water potential energy (water head height), without requiring any additional raw materials.

6.2. Energy Consumption

- As previously stated, the hydropower plant does not rely on alternative energy sources for electricity production.

6.3. Water Consumption

- Water Source: Naturally collected rainwater stored in the reservoir.

6.4. Compliance with Environmental Regulations

- Number of violations or penalties for non-compliance with environmental laws: None
- Total fines for environmental non-compliance: None

6.5. Labor Policies

a) Workforce & Average Salary

- As of December 31, 2025: 17 employees
- Average Monthly Salary per Employee: 18,000,000 VND

b) Employee Health, Safety, and Welfare Policies

- 100% of employees participate in Social Insurance (BHXH), Health Insurance (BHYT), and Unemployment Insurance (BHTN), along with additional welfare programs such as sickness and maternity benefits.
- Annual Health Check-ups: Provided for all employees.
- Employee Benefits:
 - Salaries are paid punctually every month.
 - Employees receive holiday and birthday allowances and are provided with company-sponsored trips for recreation and relaxation.

c) Employee Training & Development

- Average Training Hours per Year: 64 hours per employee
- Programs: The company offers continuous learning opportunities and skill development programs to enhance job security and career progression for employees.

6.6. Corporate Social Responsibility (CSR) Initiatives

- Support for low-income families during Tet celebrations: 13.000.000 VND

III. Report On The General Director's Assessment

1. Operation of Dak Glun Hydropower Plant:

1.1. Changes:

In 2025, Dak Glun Hydropower Plant continued to implement operational adjustments and introduced solutions to optimize plant operations, specifically:

- Revised the entire operational process system to align with actual plant operations: visualizing processes and detailing specific equipment.
- Established regulations for operating at optimal capacity during peak hours in the dry season; standardized principles and operational sequences of generating units based on time frames, seasons, and specific water columns.
- Installed a camera monitoring system for all plant equipment and to track technical parameters of generating units; optimized operations in three-shift, four-team schedules with one shift consisting of two operators and another shift with two employees on administrative duty to ensure continuous operations and handle minor incidents or repairs; in the event of major failures or repairs, the plant mobilized all operating staff to ensure uninterrupted operations.
- Implemented KIV software to track and forecast rainfall over the basin, calculate inflows into the reservoir, determine specific machine running times, and optimize water consumption efficiency.
- Adopted modern management tools such as SAP, Base, Google Sheets, SharePoint, ISO, and 5S to improve operational efficiency.
- Conducted minor maintenance for two generating units, auxiliary equipment, and 110kV substations.
- Invested in additional necessary equipment to ensure continuous plant operation.

1.2. Achievements:

- Average reservoir inflow: 38.25 m³/s (121% compared to 2024: 31.48 m³/s).
- Total electricity generation: 80,662,520 kWh (125.66% compared to 2024: 64,189,843 kWh).
- Electricity sales revenue: VND 74,490,676,492 (119.84% compared to 2024: VND 62,156,002,512).
- Total generation hours: over 4,306 hours, an increase of 23% compared to 2024 (3,500 hours).
- Number of incidents: 31 cases, an increase of 6 cases compared to 2024; however, the revenue loss caused by incidents decreased by 26.7%.
- Generation efficiency: Average water consumption 8.76 m³/kWh, lower than 2024 (8.90 m³/kWh).
- Fire and explosion incidents: None.
- Violations of government regulations: None.

2. Business Performance in 2025 (Detailed figures in Section II.1)

In 2025, the Company achieved:

- Electricity output: 80,662,520 kWh.
- Electricity sales revenue: VND 74,490,676,492.
- Undistributed after-tax profit by the end of 2024: VND 13,101,053,579.

3. Other Operations and Activities

Maintenance of Plant Equipment

- Maintenance activities were strictly controlled and routine minor maintenance was performed for the H1 & H2 generating units, as well as auxiliary systems including:
 - 110kV substation
 - Overhead cranes
 - Drainage pumps
 - Air compression systems
 - AC-DC power supply systems

5S Implementation and Workplace Organization

- Reinstalled all regulatory and instructional signage throughout the plant.
- Reorganized and optimized equipment and material storage areas to ensure tidiness.
- Restructured the workspace, marked necessary areas within the plant.
- Maintained a clean and organized work environment throughout the plant, creating a dynamic and professional workplace for all employees.

Fire Prevention & Safety Measures

- Engaged professional fire safety units to conduct fire safety training and drills for plant employees.
- Reorganized the entire fire prevention system to ensure tidiness and compliance.
- Replaced outdated fire safety signage and procured additional fire safety equipment to replace damaged items.

Employee Benefits & Corporate Social Responsibility

- Organized company trips and outings for employees.
- Conducted periodic health check-ups for employees.
- Provided necessary personal protective equipment (PPE) for workers to ensure safety at the workplace.

IV. Board Of Directors' Assessment Of The Company's Operations

1. Board of Directors' Evaluation of the Company's Performance

a. Power Generation Output in 2025:

- The electricity generation output in 2025 reached 80,662,520 kWh, equivalent to 124.94% of the annual plan, exceeding the plan by 16,101,020 kWh, and equal to 125.66% compared to 2024 (64,819,843 kWh). The increase in electricity generation was mainly due to favorable hydrological conditions during the last six months of 2025, when water inflows to the reservoir were abundant, enabling higher power generation output.

b. Business Performance in 2025:

- Revenue from electricity generation in 2025 reached VND 74.490 billion, equivalent to 119.56% of the annual plan, exceeding the plan by VND 12.185 billion, and reaching 119.84% compared to 2024 (VND 62.156 billion).
- Other revenue and income in 2025 amounted to VND 8.763 billion, achieving 87.81% of the annual plan, decreasing by VND 1.216 billion compared to the plan and decreasing by VND 2.436 billion compared to 2024
- Due to higher-than-planned electricity generation revenue and the Company's efforts to reduce operating costs during the year, profit after tax in 2025 reached VND 13.101 billion, representing an increase of 39.61% compared to the 2025 plan

c. Financial Management and Supervision:

- Given the financial circumstances of 2025, the Board of Directors directed the Executive Board to implement various cash flow management solutions to optimize financial planning and ensure liquidity.
- As a result, the company's financial position in 2025 remained stable compared to previous years and was well within control.

2. Board of Directors' Evaluation of the Executive Board's Performance

- The Executive Board and the Company's employees demonstrated exceptional commitment and dedication in executing business activities aligned with the company's strategic goals.
- The Executive Board efficiently managed operations, investments, and project exploitation to maximize productivity.

- The Executive Board proactively proposed timely solutions and recommendations to enhance efficiency and quality while minimizing operational costs.
- The Executive Board functioned as a unified, dynamic, and disciplined management team, showing proactive and creative leadership while strictly adhering to:
 - Legal regulations
 - Company charter
 - Resolutions of the General Meeting of Shareholders (GMS) and Board of Directors (BOD).
- In 2025, the Executive Board successfully implemented various financial strategies that contributed to increased revenue and maximized profits, including:
 - Optimized electricity generation planning.
 - Cost reduction in production and management expenses.
 - Balanced capital allocation and optimized debt repayment schedules.

3. Board of Directors' Future Plans and Strategic Directions

- For 2025, the Board of Directors aims to leverage past successes, enhance governance capabilities, and introduce strategic initiatives to steer the company's business activities toward surpassing planned targets.
- The Board will continue to develop and refine the regulatory framework for corporate governance, providing a legal basis for the Executive Board to execute assigned responsibilities effectively.
- Additionally, the company will strengthen its organizational structure and optimize the management model to align with the company's scale of operations, ensuring maximum business efficiency.
- The Board of Directors, in collaboration with the Supervisory Board, will reinforce internal control mechanisms to:
 - Enhance investment efficiency.
 - Ensure financial security.
 - Improve transparency in operations.
- The Board will guide the Executive Board in actively seeking, researching, and investing in projects within the company's core business sectors (energy and construction).
 - Investments will be made only in projects with clear profitability.
 - Capital and cash flow will be carefully managed to maximize shareholder value.
- The Board of Directors will continue to support and direct the Executive Board in achieving and exceeding all 2025 financial and operational targets, with a particular focus on revenue and profit maximization.

IV. Corporate Governance

1. The Board of Directors:

a) Members and Structure of the Board of Directors (List of Board of Directors' members, percentage of voting shares ownership, and other securities issued by the company, specifying independent members and other members; number of Board of Directors' positions, management positions held by each Board member in other companies).

No.	Organization / Individual	Position in the Company	Position in Other Companies	Number of Voting Shares as of 31/12/2025	Independent Board Member	Notes

1	Trinh Nguyen Khanh	Chairman of the Board			x	Appointed since 01/04/2025
	Trinh Nguyen Khanh		Chairman of the Board - Xuan Minh Hydropower Joint Stock Company			Appointed since 20/04/2021
	Trinh Nguyen Khanh		Chairman of the Board - Bai Thuong Hydropower Joint Stock Company			Appointed since 20/04/2021
	Trinh Nguyen Khanh		Deputy General Director - VCP Construction and Energy Joint Stock Company			Appointed since 13/10/2021
2	Tran Duc Phu	UV HĐQT		906.159		Appointed since 01/04/2025
3	Nguyen Dinh Hien	UV HĐQT		51.187		Appointed since 01/04/2025
4	Nguyen Thanh Phuong	UV HĐQT		0	x	Appointed since 01/04/2025
5	Nguyen Nhu Hien	UV HĐQT		0	x	Appointed since 01/04/2025

b) Board Committees: The Board Secretariat Committee operates under the Board of Directors

Board of Directors' Activities: In 2025, the Board of Directors held eight (08) meetings and issued one (01) Resolutions and thirteen (13) Decisions, in accordance with the authority stipulated in the Company's Charter of Organization and Operation.

2. Supervisory Board:

a) Members and Structure of the Supervisory Board (List of Supervisory Board members, voting shares ownership ratio, and other securities issued by the company):

No.	Name	Position in the Company	Voting Shares as of 31/12/2025	Notes
1	Lam Thanh Liem	Member		Appointed on 01/04/2025
2	Le Thi Thanh Thuy	Head of Supervisory Board		Appointed on 01/04/2025
3	Mai Van Thach	Member		Appointed on 01/04/2025

b) Activities of the Supervisory Board:

- Proposed the selection of a new independent audit firm for the Board of Directors (BOD) to appoint, under the authorization of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (AGM).
- Focused on inspecting and supervising the company's business operations and investment activities, formulating quarterly work plans, and determining key priorities for each investment or operational activity to establish appropriate control measures.
- Actively participated in the quarterly and annual BOD meetings, providing comments and recommendations on critical issues in business operations and investment activities.
- Reviewed and assessed BOD Resolutions and Decisions to ensure the effective implementation of the 2025 AGM Resolutions, identifying achieved and unmet targets and analyzing specific reasons.
- Regularly monitored and evaluated corporate governance and management practices to ensure that the BOD and the Executive Board complied with BOD Resolutions and the Company's Charter.
- Reviewed internal regulations and policies, recommending amendments and updates to align with the company's actual conditions and legal requirements.
- Conducted audits of accounting records, debt management, and liquidity, as well as asset management, revenue, and expenses, to identify factors affecting business performance and investment outcomes, providing timely recommendations to the company.
- Examined the financial statements reviewed by the audit firm for both the first half and the full year of 2025, ensuring compliance with accounting standards and accurate representation of the company's financial position.
- Provided feedback and recommendations on the company's governance and operational activities.
- Undertook additional responsibilities as assigned by the AGM.
- The Supervisory Board members effectively utilized their professional expertise and experience in overseeing financial activities and monitoring the management and operations of the BOD and the Executive Board. Their efforts contributed to the fulfillment of AGM-assigned tasks, adherence to the Company's Charter, and successful implementation of the targets and directives established by the AGM Resolutions.

3. Transactions, Remuneration, and Benefits of the Board of Directors, Executive Board, and Supervisory Board

a) Remuneration of the Board of Directors:

Full Name	Position	Income (VND)	Notes
Trinh Nguyen Khanh	Chairman of the BOD	60.000.000	Income for 2025
Nguyen Dinh Hien	BOD Member	48.000.000	Income for 2025

Full Name	Position	Income (VND)	Notes
Tran Duc Phu	BOD Member	48.000.000	Income for 2025
Nguyen Thanh Phuong	BOD Member	493.465.218	Income for 2025
Nguyen Nhu Hien	BOD Member	48.000.000	Income for 2025
Total		697.465.218	

b) Remuneration of the Supervisory Board:

Full Name	Position	Income (VND)	Notes
Le Thi Thanh Thuy	Head of Supervisory Board	36.000.000	Income for 2025
Lam Thanh Liem	Member	18.000.000	Income for 2025
Mai Van Thach	Member	18.000.000	Income for 2025
Total		72.000.000	

c) Thu nhập Ban điều hành

Full Name	Position	Income (VND)	Notes
Nguyen Thanh Phuong	BOD Member - CEO	493.465.218	Income for 2025
Nguyen Viet Hoang	Deputy CEO & Chief Accountant	715.290.608	Income for 2025

d) Transactions of Insiders: No Transactions Recorded

e) Contracts or Transactions with Insiders

- Minor Overhaul Contract for turbine units H1-H2 and auxiliary equipment with VCP Mechanical and Electrical JSC, contract value: VND 819,472,500.
- Operation Management and Office Leasing Service Contract with VCP Construction and Energy JSC, contract value: VND 295,555,555.
- Loan Agreement between the Company and VCP Construction and Energy JSC, contract value: VND 10,000,000,000.

f) Assessment of Compliance with Corporate Governance Regulations

The company has fully complied with the provisions set forth in the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution.

V. Financial Statements

Audit Opinion

Audit Firm: AASC Auditing Firm Limited Liability Company

According to our opinion, the Financial Statements present fairly, in all material respects, the financial position of Saigon Equipment and Accessories JSC as of December 31, 2025, as well as its financial performance and cash flows for the year ended December 31, 2025, in accordance with Vietnamese Accounting Standards (VAS) and relevant legal regulations on financial statement preparation and presentation.

AASC Auditing Firm Limited Liability Company

Do Manh Cuong - Deputy General Director

Audit License Number: 0744-2023-002-1

Hanoi, March 03, 2026

Hoang Duc Anh - Auditor

Audit License Number: 4876-2024-002-1

Audited Financial Statements

According to the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution for 2025, the Board of Directors has appointed AASC Auditing Firm Limited Liability Company to conduct the audit of the 2025 financial statements of Saigon Equipment and Accessories JSC.

The audited financial statements for 2025 include: Balance Sheet, Income Statement, Cash Flow Statement, Notes to Financial Statements. These statements have been audited by AASC Auditing Firm LLC..

Recipients:

- As mentioned above;
- BOD & Supervisory Board;
- File archive.

CERTIFICATION BY THE COMPANY'S LEGAL REPRESENTATIVE

(Signature, Full Name, and Seal)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thanh Phương